| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN T**<br>**THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 28/2025/QĐST-HNGĐ | *T, ngày 21 tháng 4 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 24/2025/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2025 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con; giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Nh, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng.

- Bị đơn: Anh Vũ Văn T, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2025.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Nh và anh Vũ Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Nh và anh Vũ Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Bùi Thị Nh trực tiếp nuôi con chung Vũ Trúc L, sinh ngày 22-01-20xx; anh Vũ Văn T trực tiếp nuôi con chung Vũ Linh A, sinh ngày 14-10-20xx. Thời hạn nuôi con tính từ ngày 21-4-2025 cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng cho con chị Nh và anh T tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Bùi Thị Nh và anh Vũ Văn T tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Bùi Thị Nh nhận chịu cả 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại cho chị Nh 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012469 ngày 26-02-2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện T;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Đương sự (để thi hành);
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã T, huyện T,
TP Hải Phòng (ĐKKH năm 2018);
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thanh Tùng**